

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-PT

Ngày: 13/01/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Huân**.

Ông **Vũ Quang Huy**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Khánh Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 933/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo **Hoàng Trọng H** và **Nguyễn Tiến D** do có kháng cáo bị cáo **Hoàng Trọng H** và **Nguyễn Tiến D** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Trọng H ; Tên gọi khác: không có; Năm sinh: 1988 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: **Hoàng Văn Th**, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: **Trương Thị ML**, sinh năm 1960; Gia đình có 3 anh chị em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Họ tên vợ: **V Thị H** - Sinh năm: 1988; **Tiền án, tiền sự:** không

Nhân thân: Ngày 23/9/2007 bị Công an phường **Khuong Thượng**, quận **Đống Đa**, Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản – đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2022 đến ngày 23/05/2022, hiện tại ngoại. Vắng mặt.

2. Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Tiến D; Tên gọi khác: không có; Năm sinh: 1984 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn TO, xã H, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, Sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Đoàn Thị B, đã chết; Gia đình có 3 anh em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1983; Có 03 con sinh năm 2005, 2007 và 2015; **Tiền án, tiền sự:** không

Nhân thân: Bản án số 289/HSST) Ngày 14/11/2001, bị Tòa án nhân dân quận K, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2022 đến ngày 23/05/2022, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra có 5 Bị cáo không có kháng cáo: Nguyễn Văn H1; Lê Ngọc Tr; Đặng Bá Th; Phạm Quang H2; Đặng Ngọc Th2 (đều vắng mặt, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h giờ 00 ngày 14/5/2022, Hoàng Trọng H, Nguyễn Văn H1, Phạm Quang H2, Đặng Ngọc Th2, Lê Ngọc Tr, Nguyễn Tiến D, Trịnh Văn V cùng đến khu vực vỉa hè, cổng sau Bệnh viện K3, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội để đợi khách thuê chạy xe và Đặng Bá Th đến đây để uống nước. Sau đó, các đối tượng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Lúc này, H sử dụng chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8 của H làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng thống nhất cách chơi như sau: người cầm cái sử dụng chiếc điện thoại Samsung A8 mở ứng dụng xóc đĩa đã cài đặt sẵn, bên tay phải người cầm cái là mặt chắn, bên tay trái là mặt lẻ. Khi ấn vào màn hình điện thoại, hình chiếc bát trong điện thoại mở ra, nếu hiển thị 03 quân vị đỏ và 01 quân vị xanh hoặc 03 quân vị xanh và 01 quân vị đỏ thì là “lẻ”; còn nếu hiển thị 02 quân vị đỏ và 02 quân vị xanh hoặc cả 04 quân vị xanh hoặc cả 04 quân vị đỏ thì là “chẵn”. Người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ, nếu thắng thì người cầm cái trả số tiền tương đương số tiền đã đặt, nếu thua thì người cầm cái thu hết số tiền mà người chơi đặt cược. Ban đầu, H làm cái. Khi chơi được khoảng 2-3 ván thì H1 thay H làm cái. Cả 8 đối tượng chơi đánh bạc như trên đến khoảng 11h00 ngày 14/05/2022 thì bị Tổ công tác Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ tại chiều

bạc số tiền 6.500.000 đồng, thu trong người H số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A8.

Hoàng Trọng H khai sử dụng khoảng 1.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, H thắng và cất bớt số tiền đánh thắng là 4.500.000 đồng vào túi quần. Khi bị bắt H đang giữ số tiền 4.500.000 đồng trong người và dưới chiếu bạc số tiền của H có 1.300.000 đồng.

Nguyễn Văn H1 khai sử dụng khoảng 320.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H1 đang thắng số tiền 70.000 đồng.

Lê Ngọc Tr khai sử dụng khoảng 900.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Tr đang thua 100.000 đồng.

Đặng Bá Th khai sử dụng số tiền khoảng 870.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Th đang thua 100.000 đồng.

Phạm Quang H2 khai sử dụng khoảng 300.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H2 đang thua 50.000 đồng.

Trịnh Văn V khai sử dụng số tiền khoảng 300.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, V đang thua 250.000 đồng.

Nguyễn Tiến D khai sử dụng khoảng 200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, D đang thắng 50.000 đồng.

Đặng Ngọc Th2 khai sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Th2 đang thua 20.000 đồng.

Đối với Trịnh Văn V có tiền sử bệnh tâm thần phân liệt, ngày 20/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định Trưng cầu giám định pháp y tâm thần tại Viện pháp y tâm thần Trung Ương đối với Trịnh Văn V. Đến nay, chưa có kết luận giám định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách phần hồ sơ vụ án liên quan đến Trịnh Văn V để điều tra, xử lý sau.

Quá trình điều tra và xét xử tại cấp sơ thẩm các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Trọng H 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/5/2022 đến ngày 23/05/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Quang H2 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến D 07 tháng tù,

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H1 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Xử phạt Lê Ngọc Tr 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Xử phạt Đặng Bá Th 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, phạt Đặng Ngọc Th2 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

Ngoài ra Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 4/10/2022 và ngày 7/10/2022 các bị cáo Hoàng Trọng H và Nguyễn Tiến D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo H vắng mặt không có lý do, bị cáo D có mặt giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa VKSND TP. Hà Nội, đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS; Khoản 1 Điều 321, Điều 65 BLHS sửa Bản án hình sự sơ thẩm 159/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội về phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tiến D được hưởng án treo; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS, Giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Hoàng Trọng H phạt bị cáo H 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11h00' ngày 14/05/2022, tại khu vực vỉa hè, cổng sau Bệnh viện K, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội, khi Hoàng Trọng H, Nguyễn Văn H1, Phạm Quang H2, Đặng Ngọc Th2, Lê Ngọc Tr, Nguyễn Tiến D và Trịnh Văn V đang cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa thông qua phần mềm cài đặt sẵn trên điện thoại thì bị Tổ công tác của Đội điều tra hình sự - Công an huyện T bắt quả tang; vật chứng thu giữ gồm: số tiền 11.000.000 đồng (bao gồm 6.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 4.500.000 đồng thu giữ trong người H) và 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th2 tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi đánh bạc của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo có đủ nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo H và D đều Th2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cấp sơ thẩm áp dụng là đúng.

Bị cáo H phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng, Th2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS, mặc dù bị cáo có 1 tiền sự năm 2007 đến nay đã xóa được 15 năm, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc không lớn có nơi cư trú rõ ràng cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù là quá nghiêm khắc không đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt.

Bị cáo D mặc dù có nhân thân xấu (có tiền án nhưng đã được xóa án tích gần 20 năm), tại cấp phúc thẩm bị cáo trình bày và xuất trình đơn xác nhận của chính quyền địa phương hiện tại vợ bị cáo không có việc làm, nuôi 3 con còn nhỏ là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho các bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương

và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở Th2 công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội về hình phạt điều luật áp dụng.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Trọng H, Nguyễn Tiến D.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2022/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Trọng H, Nguyễn Tiến D.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

Phạt: Bị cáo Hoàng Trọng H 10 tháng tù tháng tù về tội “*đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D 07 tháng tù. về tội “*Đánh bạc*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Trọng H cho UBND xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội và giao bị cáo Nguyễn Tiến D cho UBND xã H, huyện T, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS H. T;
- TAND H. T;
- UBND xã T, H T.
- UBND xã H, H T
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY